| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:52/2019/HS-ST
Ngày: 18/11/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Minh Thiết**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị Thu Hà**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Thái Dương** – Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng **11** năm **2019** tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43./2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1/Truyền**, sinh năm 1989; Nơi sinh: Thành phố Vĩnh Long;

Nơi cư trú và ĐKHKTT: số 250/1H, đường a phường c, Thành Phố V, tỉnh Vĩnh Long.; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Truyền A và bà Nguyễn T, bị cáo là con một trong gia đình.*(Bị cáo bị bắt, tạm giam trong vụ án khác từ ngày 09/8/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa)*

*Tiền sự: Không.*

Tiền án: có 01 tiền án;

+ Ngày 20/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/02/2019.

+ Ngày 04/9/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V ra quyết định khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản .

**2/Nguyễn V** (tên thường gọi: Chú Lùn) sinh năm 1985; Nơi sinh: Thành phố V;

Nơi cư trú ĐKHKTT: số 7/2A đường Trần Phú, khóm 3, phường 4,

Thành P, tỉnh Vĩnh Long.; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V và bà Kim Th, bị cáo có 05 anh, chị, *em, ruột lớn nhất sinh 1982 nhỏ nhất 1989. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)*.

Tiền sự: không.

Tiền án: 01 lần.

+ Ngày 13/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh T xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/3/2019.

+ Ngày 11/9/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V ra quyết định khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" cho tại ngoại điều tra.

***- Người bị hại:*** Chị **Trần T**, sinh năm 1980 – *vắng mặt*

Địa chỉ: ấp 7, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:**

1/ Anh **Lôi V,** sinh năm 1989 - *vắng mặt*

Địa chỉ: số 208 đường T, phường x Thành Phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1991 – *có đơn vắng mặt*

Địa chỉ: ấp L xã S, huyện Chợ N, tỉnh Bến Tre.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Truyền H và Nguyễn V đều là những đối tượng nghiện ma túy, đi chơi chung và sử dụng ma túy chung với nhau. Vào sáng ngày 26/6/2019 do không có tiền mua ma túy sử dụng nên Truyền H và Nguyễn V bàn bạc với nhau đến địa bàn huyện V để trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Truyền H và Nguyễn V đi đến địa bàn huyện V thấy nhà chị Trần T, ở ấp 7, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long nhà đang đóng cửa khóa nhưng cửa rào đang mở, không có người trông giữ. Cả hai điều khiển xe môtô biển số 64C1- 09070 vào đậu bên trong sân nhà của chị T. H đi xung quanh nhà nhìn thấy 01 thanh sắt, liền cầm đi vào, cùng với V cạy phá khoen cửa. Sau khi cạy phá được khoen cửa, H mở cửa đi vào phòng khách lấy trộm tivi hiệu Panasonic màu đen 39 inch, V đi vào khu vực nhà sau lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu trắng xám cất giấu vào trong túi quần không cho H biết. V cùng H đem tivi vừa trộm được ra xe môtô đang đậu . V điều khiển xe môtô chở H ngồi phía sau ôm tivi vừa trộm được đi về thành phố V bán cho anh Lôi V, với giá 1.000.000 đồng cả hai mua ma túy sử dụng chung.

Sau đó, Lôi V bán tivi lại cho Nguyễn T, ngụ ấp Sơn Long, xã Sơn Định, huyện Chợ N, tỉnh Bến Tre với giá 1.500.000 đồng. Điện thoại OPPO A3s, V bán cho người đàn ông lạ mặt (không biết họ tên địa chỉ cụ thể) tại khu vực chợ Vĩnh Long với giá 1.800.000 đồng, V mua ma túy sử dụng một mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/TTHS ngày 08/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm, kết luận tài sản bị trộm cắp là 01 tivi và 01 điện thoại di động có giá trị thành tiền là 3.100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc tivi và trả cho Trần Thị T nhận lại xong, còn 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s chưa thu hồi được chị Trúc yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 1.600.000 đồng *(một triệu sáu trăm ngàn đồng)*.

Đối với xe mô tô biển số 64C1- 090.70 bị cáo V và H dùng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp là xe của anh Nguyễn O, sinh năm 1983, ngụ tại số 7/2A, đường a, khómc, phường 4, thành phố V, tỉnh Vinh Long là anh ruột của bị cáo V cho bị cáo mượn, anh O không biết bị cáo V mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã giao lại cho anh O quản lý, sử dụng.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 11/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố các bị cáo Truyền H và Nguyễn V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Truyền H và Nguyễn V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

Áp dụng, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Truyền H mức án từ: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Vmức án từ: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn V bồi thường cho chị Trần Th số tiền 1.600.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn V phải chịu theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử, các quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện V, Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện V và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thư Ký Tòa án, Hội đồng xét xử sơ thẩm được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà, các bị cáo Truyền H và Nguyễn V đã khai nhận: Vào sáng ngày 26/6/2019 Truyền H và Nguyễn V đã có hành vi lén lút vào nhà của chị Trần Th ở ấp 7, xã A, huyện V, tĩnh Vĩnh

Long để lấy trộm tài sản gồm 01 tivi Panasonic 39 inch và 01 chiếc điện thoại OPPOA3s. Giá trị thành tiền của tài sản bị mất trộm tại thời điểm có giá là 3.100.000 đồng *(ba triệu một trăm ngàn đồng)*.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực, hành vi chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo vì muốn có tiền để tiêu sài cho lợi ích cá nhân, mà lén lút trộm cắp tài sản của người khác làm của riêng mình, gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự an ninh tại địa phương; Lẽ ra bản thân các bị cáo có sức khỏe đủ khả năng lao động để tạo ra đồng tiền chính đáng hợp pháp, mà các bị cáo lại không muốn lao động lại đua đòi tiêu sài thỏa thích nên dẫn đến co đường phạm tội.

[4.1] Các bị cáo có nhân thân xấu có tiền sự chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội, qua đó cho thấy các bị cáo xem thường và bất chấp pháp luật, nên cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ môt phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo cũng đủ để giáo dục răng đe các bị cáo thành một công dân có ích cho xã hội, cũng thể hiện tính sách khoan hồng của pháp luật.

[4.2] Đối với anh Lôi V và anh Nguyễn T khi mua tài sản của bị cáo H bán thì anh Lôi V và anh T không biết tài sản trên là do trộm cắp. Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa anh Lôi V và anh T đã tự nguyện giao nộp tài sản trên cho Cơ quan điều tra. Do vây không có đủ cơ sở xử lý Lôi V và T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Anh Lôi V không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 1.000.000đồng *(một triệu đồng)* đã mua tài sản trước đó của vụ án này nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Th đã nhận lại một phần tài sản là chiếc tivi xong. Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s chưa thu hồi được, chị Th yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thiệt hại số tiền bằng số tiền định giá là: 1.600.000 đồng. Buộc bị cáo V bồi thường cho chị Trúc số tiền 1.600.000đồng *(một triệu sáu trăm ngàn đồng)*.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Truyền H và Nguyễn Vphải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Vphải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**/Tuyên bố các bị cáo: Truyền  H; Nguyễn  Vphạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Truyền  H: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù .

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn V: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

**2/Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ vào Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn  V phải bồi thường cho chị Trần Th giá trị 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s số tiền là 1.600.000 đồng *(một triệu sáu trăm ngàn đồng)*.

**3/ Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Truyền  H nộp số tiền là: 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), bị cáo Nguyễn  V nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện  V, tỉnh Vĩnh Long.

**4/ Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn  Vnộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện  V, tỉnh Vĩnh Long.

**5/ Về quyền kháng cáo**: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (*mười lăm*) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
-TAND tp Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- CQĐT Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Minh Thiết**